TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 294/2025/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 316/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người yêu cầu:

- Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1979;

Nơi thường trú: 48 tập thể Đ, ngõ T, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: số nhà 12, ngách 283, ngõ 42 phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Quỳnh A**, sinh năm 1981;

Nơi thường trú: 48 tập thể Đ, ngõ T, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18/8/2000 tại Ủy ban nhân dân phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải và bản thân anh chị cũng tìm mọi biện pháp tích cực hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay anh T và chị Quỳnh A xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A thống nhất xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 19/10/2000; cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/3/2005; cháu Nguyễn Nam P, sinh ngày 10/5/2013.

Khi ly hôn, anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A thống nhất thỏa thuận: anh Nguyễn Ngọc T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nam P, sinh ngày 10/5/2013, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 19/10/2000 và cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/3/2005 đã trưởng thành, việc ở với ai do các cháu tự quyết định, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: chị Nguyễn Quỳnh A tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nên nghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là ngày 20 tháng 5 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A.

- **Về con chung**: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A xác nhận anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 19/10/2000; cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/3/2005 và cháu Nguyễn Nam P, sinh ngày 10/5/2013.

Cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 19/10/2000 và cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/3/2005 đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), việc ở với ai do các cháu tự quyết định, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Giao con chung là cháu Nguyễn Nam P, sinh ngày 10/5/2013 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Quỳnh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Quỳnh A xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Quỳnh A chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0034952 ngày 06/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị Quỳnh A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (GCNKH số 50 ngày 18/8/2000);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.